

Bản án số: 77 /2022/HSST

Ngày: 02/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Mai Gia Cát**.

Ông **Nguyễn Xuân Hà**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa: Ông **Nguyễn Nam Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 02/8/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 22/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1968, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Đường T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Nguyễn Hữu N1 (1939) và bà Huỳnh Thị L1 (chết); chồng là Đặng Thành L2 (chết), có 04 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Bản án số 143/2016/HSPT ngày 19/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “*Đánh bạc*”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/7/2019; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 133/HS-ST ngày 27/12/1991 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”; Bản án số 10/HS-ST ngày 29/8/2000 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bản án số 10/HSPT ngày 26/8/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “*Đánh bạc*”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Anh K, sinh năm 1994, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Đường V, phường A, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn H (1946) và bà Lê Thị N2 (1960); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2021, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho các bị cáo:** Luật sư **Trần Đình L3** - Văn phòng Luật sư Trần Đình L3, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho các bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Luật sư L3 có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị **Đặng Thị Thu H1** (1993); nơi cư trú: Đường T, Phường P, Thành phố N, Khánh Hòa. Chị H1 có mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Nguyễn Văn H** (1946); nơi cư trú: Đường V, Phường A, Thành phố N, Khánh Hòa. Ông H có mặt tại phiên tòa.

3. Bà **Nguyễn Thị Phương Y** (1967); nơi cư trú: Đường C, phường D, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Y vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà **Phạm Thị U** (1989); nơi đăng ký HKTT: Đường Q, phường S, quận O, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Xã E, huyện G, thành phố Hà Nội. Bà U vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Anh **Đương Đăng T1** (1995); nơi cư trú: Đường I, phường M, Thành phố N, Khánh Hòa. Anh T1 vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Trần Thành N3** (1986); nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố R, phường X, Thành phố N, Khánh Hòa; chỗ ở: 36 Nguyễn Thiện Thuật, Lộc Thọ, Thành phố N, Khánh Hòa. Ông N3 vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Nguyễn Xuân B1** (1970); nơi cư trú: Đường Ê, Phường P, Thành phố N, Khánh Hòa. Ông B1 vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông **Nguyễn Duy C1** (1972); địa chỉ: Đường Æ, Phường Ô, Thành phố N, Khánh Hòa. Ông C1 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 01/7/2021, tại khu vực trước quán cà phê Hoàng Tuấn, số 01 Nguyễn Trãi, Phước Tiến, Thành phố N, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N bắt quả tang Nguyễn Anh K có hành vi cất giữ 01 hộp giấy màu nâu, bên trong có 10 bịch nylon chứa tổng cộng 80,1661 gam ma túy “đá”. K khai nhận số ma túy trên do Nguyễn Thị Thanh L nhờ K đến hãng xe Hạnh Café số 10 Hùng Vương, Lộc Thọ, Thành phố N nhận và mang về cho L. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác phát hiện và mời Nguyễn Thị Thanh L về Cơ quan Công an làm việc. Qua làm việc, L thừa nhận đã nhờ K đến hãng xe Hạnh Café để nhận gói hàng bên trong chứa ma túy “đá”. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại Đường T, Phường P, Thành phố N, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N phát hiện, thu giữ 01 bịch nylon bên trong chứa 0,2318 gam ma túy “đá” và một số dụng cụ để phân lẻ ma túy. Theo Kết luận giám định số 263 ngày 07/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, tổng cộng khối lượng ma túy bị thu giữ là 80,3979 gam ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra L khai nhận: Từ khoảng đầu tháng 6/2021, L đã nhiều lần mua ma túy của một nam thanh niên tên Khiêm (*chưa rõ lai lịch*) từ thành phố Hồ Chí Minh về Thành phố N để bán lại cho người khác kiếm lời. Cách thức cụ thể: Khi cần mua ma túy, L trực tiếp gặp Khiêm báo số lượng ma túy, Khiêm cho L tài khoản ngân hàng VIB số 607704060119173 mang tên Nguyễn Thị Phương Y để L chuyển tiền mua ma túy. Khi ma túy được gửi từ thành phố Hồ Chí Minh về Thành phố N theo dịch vụ chuyển hàng của hãng xe Hạnh Café thì Khiêm báo L đến hãng xe đọc số điện thoại 0905500368 (là số L đang sử dụng) để nhận gói hàng bên trong có ma túy. Sau khi có được ma túy, L mang về nhà cất giấu, phân lẻ thành các bịch có giá từ 200.000đ đến 300.000đ và bán cho Nguyễn Anh K cùng nhiều người khác (*chưa rõ lai lịch*). Mỗi lần mua ma túy, L đưa từ 20.000.000đ đến 40.000.000đ cho K để K chuyển vào tài khoản ngân hàng VIB số 607704060119173 mang tên Nguyễn Thị Phương Y và đến hãng xe Hạnh Café nhận ma túy mang về cho L. Đổi lại, L sẽ bán ma túy cho K với giá rẻ hơn hoặc cho K nợ tiền mua ma túy. Sau khi nhận tiền của L, K dùng tài khoản ngân hàng Techcombank số 19036424437013 của mình chuyển đến tài khoản ngân hàng VIB số 607704060119173 mang tên Nguyễn Thị Phương Y với nội dung “*Cô L chuyển khoản*”. Tổng cộng K đã 06 lần giúp L chuyển tiền và 04 lần đến hãng xe Hạnh Café nhận ma túy mang về cho L.

Với cách thức trên, ngày 29/6/2021, L tiếp tục đưa cho K số tiền 20.000.000đ để vào tài khoản ngân hàng VIB số 607704060119173 mua ma túy. Đến 19 giờ 20 phút ngày 01/7/2021, L và K bị Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ số lượng ma túy như trên.

Cáo trạng số 46/CT-VKSKH-P1 ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Anh K đều về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L từ 17 đến 18 năm tù, bị cáo Nguyễn Anh K từ 15 đến 16 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Vật chứng: Trả lại chiếc xe Attila màu đen biển số 79N1-184.64, số khung RLHG125NDBD027874, số máy VMVTFBD027874 cho ông H; trả lại chiếc xe Vespa màu đỏ biển số 79N1-960.03, số khung RP8M82111FV018384, số máy M827M5020012 cho chị H1; tịch thu sung công quỹ nhà nước các điện thoại di động thu của các bị cáo; các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Luật sư Trần Đình L3 tranh luận: Không tranh luận về tội danh của các bị cáo. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về việc làm của bản thân. Bị cáo L là người không biết chữ, khả năng hiểu biết pháp luật hạn chế. Bị cáo K là người lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, bị cáo K có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bà nội của bị cáo K được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên mong Hội

đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đối với bị cáo K đề nghị xem xét mức hình phạt dưới mức khởi điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các quyết định, hành vi của các Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Anh K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Từ khoảng tháng 6/2021, L bắt đầu mua ma túy về phân nhỏ rồi bán lại cho người khác nhằm kiếm lời. Quá trình mua ma túy về bán, L thuê K chuyển tiền vào tài khoản của người bán ma túy và sau đó đến hãng xe Hạnh Café để nhận ma túy về đưa lại cho L, L trả công bằng cách bán ma túy với giá rẻ hơn cho K. Tổng cộng K đã 06 lần giúp L chuyển tiền mua ma túy và 04 lần đến hãng xe Hạnh Café để nhận ma túy về đưa cho L. Ngày 01/7/2021, K đến hãng xe Hạnh Café nhận ma túy, trên đường mang về giao cho L thì bị bắt quả tang thu giữ trên người K 80,1661g ma túy Methamphetamine; khám xét nơi ở của L, Cơ quan điều tra thu giữ 0,2318g ma túy Methamphetamine và nhiều vật dụng khác phục vụ cho việc bán ma túy.

Như vậy, Cáo trạng số 46/CT-VKSKH-P1 ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Anh K đều về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Các bị cáo biết hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì ham lợi nên vẫn thực hiện, do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo nhất là trong tình hình hiện nay, ma túy đang là một trong những tác nhân chính gây ra các tệ nạn xã hội khác. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo L là người giữ vai trò chủ động liên lạc mua ma túy về bán kiếm lời, bị cáo K giúp sức cho L và được L bán ma túy với giá rẻ để sử dụng.

Xét thấy, bị cáo L là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về các tội danh khác nhau nhưng không chịu sửa đổi, khi phạm tội bị cáo L chưa được xóa

án tích nên hành vi của bị cáo L là tái phạm nguy hiểm, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho bị cáo K nên cần xử phạt nghiêm.

Tại phiên tòa, vị luật sư cung cấp tài liệu cho rằng bà Nguyễn Thị Tình (*bà nội của bị cáo K*) được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, Giấy mừng thọ của Ban liên lạc gia đình cơ sở cách mạng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy năm sinh của bà Tình không đồng nhất so với Sổ hộ khẩu, đồng thời tài liệu thể hiện bà Tình được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất không có xác nhận, chỉ được viết tay. Do vậy, không có cơ sở để xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; riêng bị cáo K lần đầu phạm tội, có thời gian phục vụ trong quân đội, do vậy cần xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với các đối tượng tên Khiêm, Tuấn Anh, Khoa: Đề nghị Cơ quan chức năng tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các nội dung khác:

- Vật chứng: Đối với chiếc xe nhãn hiệu Attila màu đen biển kiểm soát 79N1-184.64, số khung RLHG125NDBD027874, số máy VMVTFBD027874 là tài sản của ông H cho bị cáo K mượn để đi lại; chiếc xe nhãn hiệu Vespa màu đỏ gắn biển kiểm soát 79N1-960.03, số khung RP8M82111FV018384, số máy M827M5020012 là tài sản của chị H1 cho bị cáo L mượn để làm phương tiện đi lại. Do vậy, cần trả lại cho ông H, chị H1 là phù hợp;

Đối với các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo: Xét thấy các bị cáo trao đổi, mua bán ma túy thông qua điện thoại di động nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước;

Các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

- Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Anh K.**

Áp dụng điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Thị Thanh L.**

Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Anh K.**

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L 18 (mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/7/2021.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/7/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho ông **Nguyễn Văn H 01 (một)** xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen biển kiểm soát 79N1-184.64, số khung RLHG125NDBD027874, số máy VMVTFBD027874.

- Trả lại cho chị **Đặng Thị Thu H1 01 (một)** xe máy nhãn hiệu Vespa màu đỏ gắn biển kiểm soát 79N1-960.03, số khung RP8M82111FV018384, số máy M827M5020012.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng sau: **01 (một)** điện thoại di động (đã qua sử dụng) hiệu VSMART, sử dụng số thuê bao 0794519915; **01 (một)** điện thoại di động hiệu Iphone 11, sử dụng số thuê bao 0905500368; **01 (một)** điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, sử dụng số thuê bao 0935923279.

- Tiêu hủy các vật chứng: **01 (một)** phong bì niêm phong ký hiệu A được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Hoàng Quang Anh và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; **01 (một)** bịch nilon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích bên trong đựng 28 (hai mươi tám) bịch nilon màu trắng có khóa khần miệng màu xanh bên trong không đựng gì; **01 (một)** hộp giấy màu nâu có dán biên nhận số 203318 ngày 30/6/2021 ghi chữ: “ng gửi: Tuấn Anh 0782314990 ng nhận: Cô L 0905500368”; **02 (hai)** cân điện tử mini không rõ nhãn hiệu; **01 (một)** bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (chai nhựa, ống hút nhựa, ống thủy tinh); **02 (hai)** đoạn ống hút nước nhựa trong suốt và **01 (một)** đoạn ống hút nhựa màu trắng, tất cả đều được cắt vát; **01 (một)** cái kéo bằng kim loại.

Tất cả các vật chứng nêu trên đều theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Anh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; đề yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

Nguyễn Tuấn Long